

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓC SƠN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **127/2020/HS-ST**
Ngày 21 tháng 9 năm 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đỗ Duy Khoa**.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Bích Liên**.

Ông **Nguyễn Đăng Hải**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Vũ Thu Trang** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Vương Xuân Hoan** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 149/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 146/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lưu Văn N** (tên gọi khác: **Lưu Danh N**), sinh năm 1987 tại Hà Nội. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn P, xã B, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ tên bố: Lưu Văn D (Đã chết); Họ tên mẹ: Trần Thị M; Vợ: Lý Thị H, sinh năm 1990; Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2011 và nhỏ nhất sinh năm 2016; Danh chỉ bản số 405 lập ngày 12/6/2020 của Công an huyện Sóc Sơn; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án hình sự phúc thẩm số 407/2006/HSPT ngày 10/8/2006 của Tòa án nhân thành phố Hà Nội xử phạt 42 tháng tù về tội “Chứa mại dâm”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/01/2009. Ngày 07/01/2012, chấp hành xong tiền án phí hình sự 200.000 đồng và 250.000 đồng tiền phạt. Số tiền còn lại 4.750.000 đồng Chi cục thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn ra Quyết định đình chỉ thi hành án số 49/QĐ- CCTHADS ngày 27/9/2012 (Bản án đã được xóa); Tạm giữ: Từ ngày 11/6/2020 đến ngày 17/6/2020; Tạm giam: Từ ngày 17/6/2020 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 11/6/2020 tại khu Bình An, xã Trung Giã, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Tổ công tác Công an huyện Sóc Sơn tiến hành kiểm tra đối với Lưu Văn N (sinh năm 1987, trú tại: Thôn P, xã B, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội), N đã tự giao nộp 01 gói giấy màu hồng và khai đó là ma túy. Tổ công tác đã niêm phong gói ma túy thu của N và đưa N cùng tang vật đến Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội để giám định tang vật.

Tại bản kết luận số 4713/KLGD-PC09 ngày 17/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột bên trong gói giấy màu hồng là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,180 gam.

Quá trình điều tra, N khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 11/6/2020, Nghĩa mang theo 150.000 đồng, sau đó đi xe buýt lên Thanh Xuân, Phố Yên, Thái Nguyên để mua ma túy về sử dụng. Khi đến Thanh Xuân, Nghĩa đi đến cửa 01 nhà ven đường và gõ cửa, người trong nhà gõ lại thì N hỏi mua 150.000 đồng ma túy, N được người trong nhà đưa cho 01 gói màu hồng. Sau khi mua được ma túy, N ra đi xe buýt về bến xe buýt thuộc thôn Bình An, xã Trung Giã, huyện Sóc Sơn và xuống xe để đi tìm chỗ để sử dụng ma túy thì bị kiểm tra, bắt giữ.

Đối với người bán ma túy cho Nghĩa, do N không biết tên, tuổi, địa chỉ nên không xác định được.

Quá trình điều tra, N khai báo thành khẩn, nhận rõ ra sai phạm của mình, lời khai của N phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ như biên bản kiểm tra, tang vật thu giữ và người làm chứng.

Tại bản Cáo trạng số 142/CT-VKS ngày 04/9/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn đã truy tố bị cáo Lưu Văn N (tên gọi khác: Lưu Danh N) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Bị cáo khai tàng trữ 0,180 gam ma túy loại Heroin, với mục đích sử dụng cho cá nhân, không có mục đích bán cho người khác kiếm lời. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo Lưu Văn N (tên gọi khác: Lưu Danh N) về tội danh và điều luật như Cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Lưu Văn N (tên gọi khác: Lưu Danh N) tù 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 11/6/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng vì bị cáo là đối tượng nghiện, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì chứa ma túy đã niêm phong có chữ ký của Lưu Văn N, Giám định viên và Cán bộ Công an huyện Sóc Sơn.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Công an huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 10 giờ ngày 11/6/2020, tại thôn Bình An, xã Trung Giã, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Lưu Văn N (tên gọi khác: Lưu Danh N) đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,180 gam ma túy loại Heroin trên người đã bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt giữ. Số ma túy trên, bị cáo khai mua để sử dụng cho cá nhân, không có mục đích bán kiếm lời.

Như vậy, hành vi của bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Điều luật quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

... ”.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy. Hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội, tội phạm khác; là một vấn nạn mà xã hội đang lên án và đấu tranh nhằm loại trừ. Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng do thiếu tu dưỡng bản thân, không chấp hành quy định của pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Do

vậy cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[3]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 và là căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo lẽ ra bị cáo phải chịu, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu. Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 407/2006/HS-PT ngày 10/8/2006, Tòa án nhân thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 42 tháng tù về tội “Chứa mại dâm”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/01/2009. Ngày 07/01/2012, chấp hành xong tiền án phí hình sự 200.000 đồng và 250.000 đồng tiền phạt. Số tiền còn lại 4.750.000 đồng Chi cục thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn ra Quyết định đình chỉ thi hành án số 49/QĐ- CCTHADS ngày 27/9/2012, bản án đã được xóa.

Căn cứ vào các quy định của Bộ luật Hình sự như đã nêu trên; căn cứ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; căn cứ nhân thân người phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng”. Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Số Heroin do bị cáo tàng trữ là vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015;

- Điều 106, 136, 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hình phạt:

Xử phạt: **Lưu Văn N** (tên gọi khác: **Lưu Danh N**) **18 (Mười tám) tháng tù** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 11/6/2020.

2. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì chứa ma túy đã niêm phong có chữ ký của bị cáo Lưu Văn N, Giám định viên và Cán bộ điều tra.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn, tình trạng như Biên bản bàn giao vật chứng ngày 21/9/2020 giữa Công an huyện Sóc Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn).

3. Về án phí:

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

4. Về kháng cáo:

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Sóc Sơn.
- Chi cục THADS huyện Sóc Sơn.
- Công an huyện Sóc Sơn.
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Bị cáo .
- Đương sự.
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Duy Khoa